

Số: 489/2023/QĐST - HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 24 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 561/2023/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Hồ Tấn Hòa, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 91B đường Lương Ngọc Quyến, phường Thuận Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 91B đường Lương Ngọc Quyến, phường Thuận Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Tấn Hòa và chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ sau thời gian tìm hiểu, được sự đồng ý của gia đình đã tổ chức lễ hỏi, cưới theo phong tục địa phương; sau đó tiến hành đăng ký kết hôn ngày 23/02/2013 tại Ủy ban Nhân dân phường Phú Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Sau khi kết hôn vợ chồng có thời gian chung sống hạnh phúc khoảng 10 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, khác quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống gia đình nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể trở về đoàn tụ gia đình được. Anh Hồ Tấn Hòa và chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ đều đề nghị Tòa án công nhận thuận

tình ly hôn là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Hồ Tấn Hòa và chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ có 02 con chung tên Hồ Ngọc Phương Trinh, sinh ngày 05/9/2013 và Hồ Ngọc Phương Anh, sinh ngày 29/11/2016. Anh Hồ Tấn Hòa và chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ thỏa thuận: Giao 02 người con chung tên Hồ Ngọc Phương Trinh, sinh ngày 05/9/2013 và Hồ Ngọc Phương Anh, sinh ngày 29/11/2016 cho chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đều đủ 18 tuổi).

Anh Hồ Tấn Hòa và chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ thỏa thuận: Anh Hồ Tấn Hòa có nghĩa vụ đóng tiền cấp dưỡng nuôi 02 người con chung, một người con chung một tháng số tiền 1.000.000 đồng (02 người con chung x 1.000.000 đồng = 2.000.000 đồng/1 tháng), kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi 02 người con chung đều đến tuổi trưởng thành (Đều đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung: Anh Hồ Tấn Hòa và chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

[4] Nghĩa vụ về tài sản chung: Anh Hồ Tấn Hòa và chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Tấn Hòa và chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 người con chung tên Hồ Ngọc Phương Trinh, sinh ngày 05/9/2013 và Hồ Ngọc Phương Anh, sinh ngày 29/11/2016 cho chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đều đủ 18 tuổi).

Anh Hồ Tấn Hòa và chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ thỏa thuận: Anh Hồ Tấn Hòa có nghĩa vụ đóng tiền cấp dưỡng nuôi 02 người con chung, một người con chung một tháng số tiền 1.000.000 đồng (02 người con chung x 1.000.000 đồng = 2.000.000 đồng/1 tháng), kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi 02 người con chung đều đến tuổi trưởng thành (Đều đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Anh Hồ Tấn Hòa và chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

- Nghĩa vụ về tài sản chung: Anh Hồ Tấn Hòa và chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hồ Tấn Hòa và chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006286 ngày 30/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Anh Hồ Tấn Hòa và chị Nguyễn Thị Thanh Kim Huệ đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp Huế;
- Chi cục THADS Tp Huế;
- UBND phường Phú Hội, Tp Huế;
(Đăng ký kết hôn ngày 23/02//2013)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.
- Ấn văn.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Ly